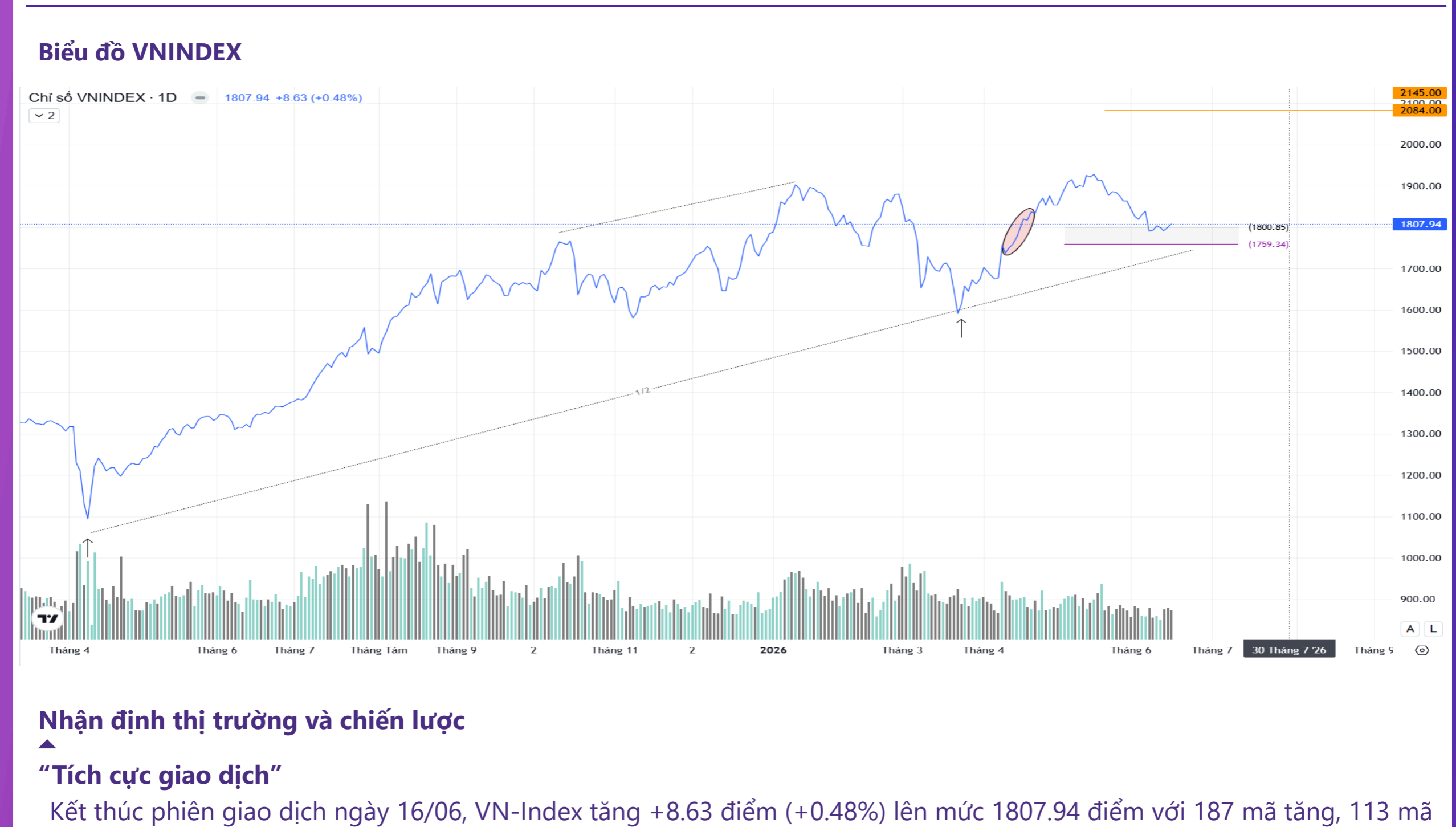


VNINDEX 1,807.94 +0.48%	HNX 319.62 +2.80%	UPCOM 126.75 +0.04%	DOW JONES 51,999.67 +0.64%	NIKKEI 225 69,404.50 +0.13%	DAX 24,910.41 +0.07%
-----------------------------------	-----------------------------	-------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------	--------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Tích cực giao dịch"
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/06, VN-Index tăng +8.63 điểm (+0.48%) lên mức 1807.94 điểm với 187 mã tăng, 113 mã giảm và 74 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 672.8 triệu cổ phiếu (-15%). Tổng giá trị giao dịch đạt 16.650 tỷ đồng, tương ứng giảm -34.3% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.48%), HNX-Index (+2.8%), UPCOM-Index (+0.04%), VN30 (-0.12%), VNMIID (+1.23%), VNSML (+0.53%), VNDIAMOND (+0.48%), VNFINLEAD (+0.22%), VNCOND (+1.38%), VNCONS (+0.22%).

Khối ngoại bán ròng -369.89 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VHM (-150.03 tỷ), MBB (-101.77 tỷ), TCB (-92.46 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: HPG (+124.8 tỷ), NLG (+82.49 tỷ), TCX (+65.88 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục diễn biến tích cực trong phiên với độ rộng thị trường nghiêng về sắc xanh. Hiện tại thị trường đang giữ được mốc 1800 điểm, dòng tiền có sự thay đổi trong tính chất vận hành, chúng tôi tiếp tục giữ kịch bản đồng nền tuần xanh theo như báo cáo tuần.

Xu hướng ngắn hạn: Xu hướng trên biểu đồ ngày chưa có sự thay đổi rõ rệt tuy nhiên nội tại dòng tiền đã phản ánh trạng thái tích cực của thị trường, kịch bản đồng nền xanh vẫn được giữ nguyên theo báo cáo tuần của ABS. Nhà đầu tư tiếp tục giao dịch với các nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán, Khu công nghiệp và một vài cổ phiếu vốn hóa lớn.

Hỗ trợ trên khung ngày: 1750 - 1800 điểm.

Xu hướng trung hạn: Nhip hồi phục tích cực trên khung ngày sẽ kéo VN-Index tích cực trở lại trên khung tuần. Hiện tại vị thế giá vẫn đang nằm dưới MA10/20 tuần, MACD đã cắt xuống đường tín hiệu. Tuy nhiên vị thế giá đang nằm trên 1800 điểm và vùng hỗ trợ 1750 điểm vẫn được giữ vững, do đó xu hướng đi lên vẫn đang được duy trì trên khung tuần. Chúng tôi sẽ xem xét kịch bản điều chỉnh khi thị trường đóng cửa tuần đánh mất mốc hỗ trợ này.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường tiếp tục bám theo kịch bản tích cực trên biểu đồ ngày. Mặc dù giá và khối lượng chưa thể hiện rõ động lực hồi phục tuy nhiên thị trường đã tạo cấu trúc đáy ngắn hạn với dòng tiền có sự thay đổi trong vận hành, do đó nhà đầu tư vẫn tiếp tục giao dịch.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
 Kháng cự 2: 2084 - 2154
 Kháng cự 1: 1950 - 2018
 Hỗ trợ: 1586 - 1606

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index dao động trong biên độ hẹp với lực cầu chiếm chủ đạo, vị thế giá giữ vững mốc 1800 điểm, tạo cấu trúc đáy ngắn hạn vẫn đang nằm dưới MA10/20 tuần, MACD đã cắt xuống đường tín hiệu. Tuy nhiên vị thế giá đang nằm trên 1800 điểm, dòng tiền vẫn tập trung ở các nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản, Khu công nghiệp, Cảng biển... và một vài cổ phiếu nhóm vốn hóa lớn.

Nhà đầu tư tiếp tục giao dịch.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Báo cáo chiến lược tháng 06/2026: Kiểm định nội lực trong thách thức

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	VTP	14/05/2026	66.5 - 68.5	78.0	63.3	17.29%	65.40	-1.65%	Nắm giữ
2	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.67%	73.20	-1.48%	Nắm giữ
3	HPG	05/06/2026	23.5 - 24	26.0	22.8	9.47%	24.20	2.98%	Nắm giữ
4	VIB	05/06/2026	16.1 - 16.4	17 - 18	15.5	7.69%	16.20	0.62%	Nắm giữ
5	DDV	05/06/2026	26 - 26.5	28.7	25.0	9.33%	25.80	-0.77%	Nắm giữ
6	PVS	05/06/2026	38 - 38.5	42.7	35.5	11.63%	37.80	-0.53%	Nắm giữ
7	PVD	05/06/2026	30 - 30.7	34 - 35	28.5	13.67%	30.15	-0.17%	Nắm giữ
8	VCK	10/06/2026	32.4 - 33	35.4	31.0	8.26%	34.65	5.00%	Nắm giữ
9	VCG	11/06/2026	19.5 - 19.8	21.7	18.0	10.43%	20.10	2.55%	Nắm giữ
10	DXS	11/06/2026	7.4 - 7.6	8.5 - 9	7.0	16.67%	7.59	3.13%	Nắm giữ
11	TCH	11/06/2026	15 - 15.5	17 - 18	14.0	14.75%	15.35	2.33%	Nắm giữ
12	VNM	11/06/2026	58 - 59	63 - 66	56.0	10.26%	59.10	0.85%	Nắm giữ
13	SZC	12/06/2026	22.5 - 23.5	26.0	21.0	13.04%	23.50	0.43%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- 🔗 Nhật Bản nâng lãi suất lên mức cao nhất trong hơn 30 năm
- 🔗 Loạt thị trường châu Á siết chặt gọng kim phái sinh, chống đầu cơ tiền tệ
- 🔗 Goldman Sachs, Citi hạ dự báo giá dầu sau khi Mỹ và Iran tiến tới thỏa thuận

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 🔗 Quy định mới về tạm ứng tại các dự án đầu tư công, dự án PPP
- 🔗 Nhiều ngân hàng có lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng chậm trễ
- 🔗 Bộ Tài chính đề xuất gia hạn 125,000 tỷ đồng tiền thuế và tiền thuế đất năm 2026

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 18/06/2026: FED công bố lãi suất điều hành
- 18/06/2026: Đảo hạn HDTL tháng 6
- 19/06/2026: Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam

	16/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,807.94	0.48%	0.97%	-4.40%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,672.72	-34.48%	-12.42%	-30.24%
HNX	319.62	2.80%	7.13%	28.64%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,464.15	-0.31%	46.17%	-13.27%
Upcom	126.75	0.04%	1.62%	-0.71%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	369.93	-24.93%	-19.31%	-47.22%
P/E VNINDEX (x)	13.35	0.53%	-1.62%	-3.47%
P/B VNINDEX (x)	2.06	0.49%	-1.44%	-3.29%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	SSI	2.03%	VJC	-2.34%	GVR	5.37%	PLX	-7.43%	ACB	12.04%	VRE	-21.72%
2	SAB	1.24%	ACB	-1.98%	SSI	4.74%	VHM	-6.95%	SSB	6.54%	VIC	-11.62%
3	BSR	1.13%	VNM	-1.01%	SAB	4.47%	BSR	-6.29%	STB	3.48%	VHM	-9.60%
4	MSN	1.11%	GAS	-0.97%	TPB	4.11%	VRE	-3.21%	GAS	3.28%	MWG	-7.67%
5	VPL	0.79%	STB	-0.70%	MWG	3.93%	GAS	-2.50%	SAB	2.72%	MSN	-6.89%

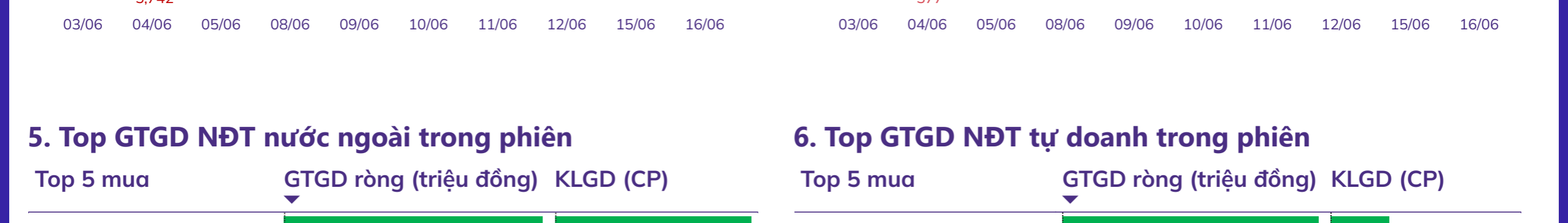
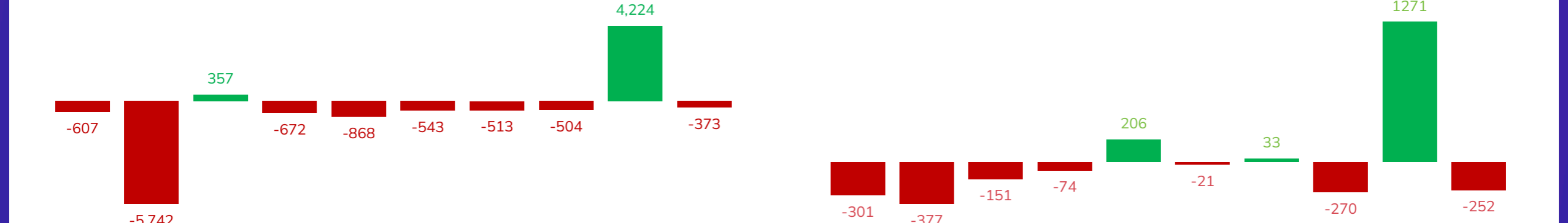
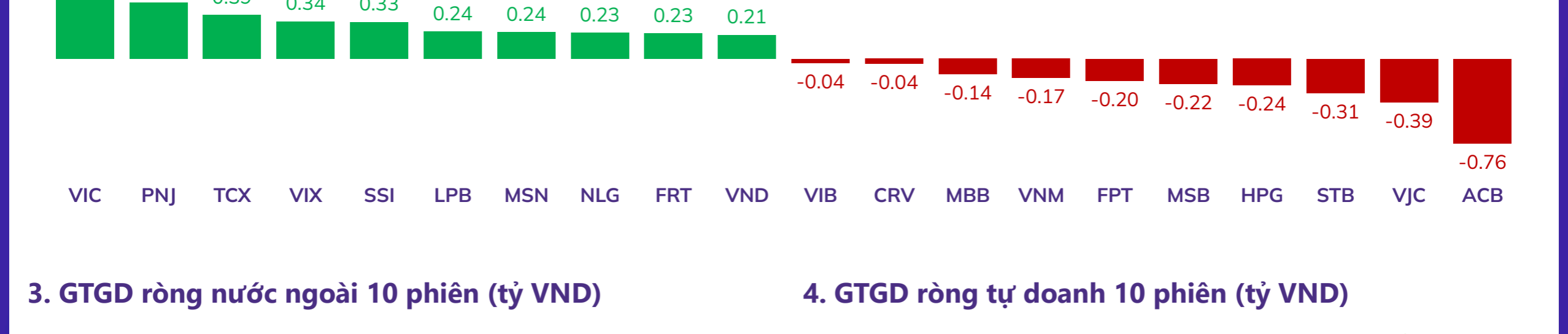
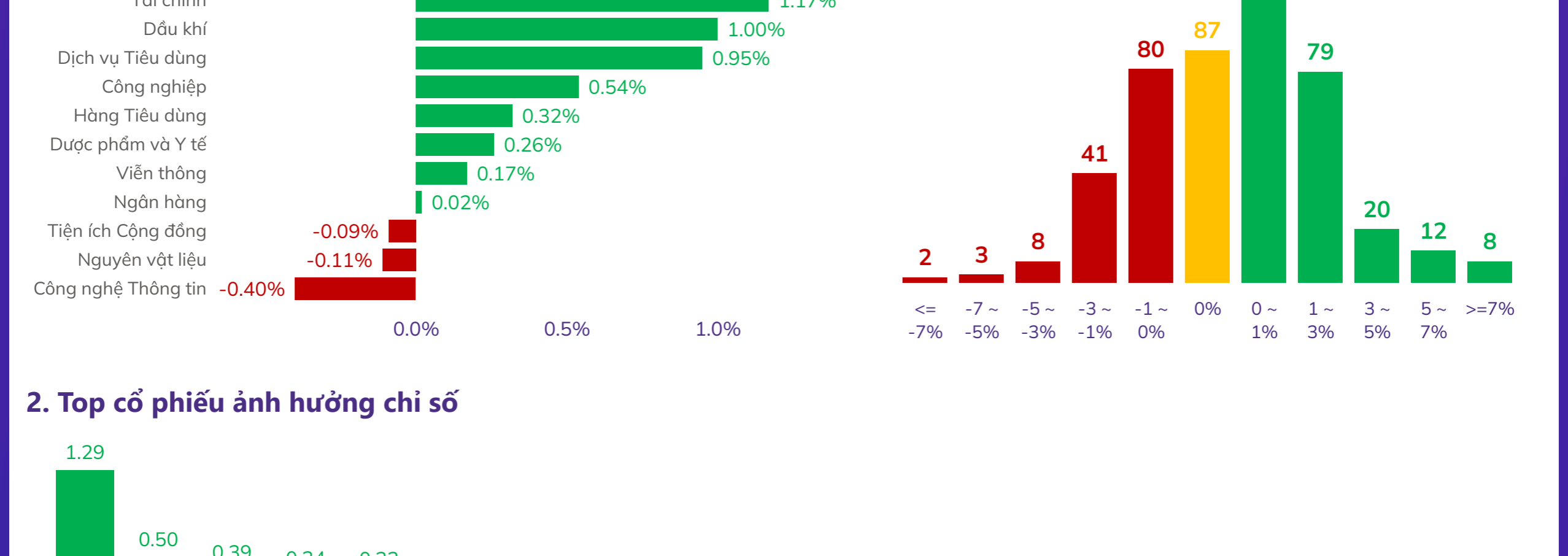
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	CTS	6.97%	STG	-6.09%	CTS	17.47%	PVT	-3.50%	MSB	18.43%	STG	-16.30%
2	BSI	6.95%	HNA	-3.93%	HVN	14.18%	PGD	-3.38%	CTS	15.95%	CTD	-16.05%
3	HVN	6.86%	AGG	-3.20%	BSI	11.82%	DPM	-3.06%	VND	12.78%	NVL	-15.38%
4	NLG	6.67%	MSB	-1.95%	NLG	11.26%	PTB	-2.89%	VAB	8.37%	SJS	-15.22%
5	PNJ	4.92%	DCM	-1.88%	CII	9.06%	DCM	-2.67%	HVN	7.33%	DCM	-14.32%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	FTS	6.95%	TCI	-6.97%	LDG	34.33%	DTL	-14.09%	HRC	21.80%	CRC	-29.42%
2	CLW	6.87%	DAT	-6.94%	SFI	11.97%	TNC	-12.58%	SRF	16.36%	TCO	-29.10%
3	CIG	6.87%	TIX	-6.91%	FTS	11.40%	TCO	-11.92%	C32	15.38%	LGL	-18.51%
4	BTT	6.40%	C32	-6.78%	CIG	10.66%	HRC	-11.42%	PET	13.98%	CKG	-18.41%
5	PET	6.05%	SC5	-6.48%	BKG	10.17%	LCI	-9.55%	FDC	13.75%	DTL	-17.83%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	16/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,910.41	0.07%	1.20%	-0.03%	
Dow Jones	51,999.67	0.64%	2.39%	5.48%	
FTSE 100	10,494.21	0.61%	1.17%	2.69%	
Nikkei 225	69,404.50	0.13%	8.40%	16.62%	
S&P 500	7,511.35	-0.57%	1.43%	3.47%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,290.00	-0.08%	-0.15%	-0.13%	
USD/JPY	160.33	0.06%	0.02%	1.55%	
GBP/USD	1.34	0.00%	0.75%	-0.74%	
EUR/USD	1.16	0.00%	0.87%	-0.85%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	78.96	-5.06%	-16.22%	-22.03%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.24	2.86%	2.86%	18.68%
Than	USD/T	145.00	-0.92%	-4.13%	9.81%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Vàng	USD/t.oz	4,331.44	0.50%	0.34%	-7.68%
Đồng	Usd/Lbs	6.49	0.15%	2.53%	5.70%
Bạc	USD/t.oz	70.02	0.06%	2.76%	-9.43%
Gỗ	USD/1000 board feet	631.00	0.00%	3.10%	9.36%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,197.00	-0.25%	-0.17%	5.46%
Quặng sắt	USD/T	101.66	-0.27%	0.60%	-6.37%
Thép	CNY/T	3,121.00	-0.76%	-0.48%	-3.64%
Nông nghiệp					
Cà phê	USD/Lbs	273.60	5.56%	13.22%	-3.61%
Cao su	USD Cents / Kg	228.10	1.15%	-1.00%	5.46%
Lúa mì	Usd/Bu	596.00	1.06%	2.19%	-1.65%
Đường	USD/Lbs	14.29	0.70%	1.20%	-3.51%
Lợn hơi	USD/Lbs	94.85	-1.79%	0.87%	2.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 16/06/2026



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	1,000,000	1,000,000
NLG	82,578	996,100
TCX	65,951	1,542,800
PNJ	50,648	755,200
SSI	49,526	1,817,291

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	1,100,000	380,200
SMB	1,100,000	1,600,000
HAH	1,100,000	191,000
NLG	1,265	335,900
GAS	8,030	98,000

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CTG	-1,000,000	-1,000,000
VPB	-1,000,000	-1,000,000
TCB	-1,000,000	-1,000,000
MBB	-1,000,000	-1,000,000
VHM	-1,102,000	-1,102,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS INVEST

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình
Dược vinh danh
 Công ty cung cấp
Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026
BEST SECURITIES SERVICE
 Do FinanceAsia bình chọn

Thử nghiệm ngay ABS Invest tại đây